

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 677/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2026, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Hoàng Thị L**, sinh ngày x, CCCD số z

Địa chỉ: Số 19/9/10, đường a, tổ 9, khu phố Đ, phường R, tỉnh G.

* *Bị đơn*: Ông **Phạm H**, sinh ngày G, CCCD số H

Địa chỉ: Ấp G, xã T, tỉnh A.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hoàng Thị L và ông Phạm H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Hoàng Thị L và ông Phạm H tự nguyện xác định ông, bà có một người con chung là anh Phạm Hoàng Đức H, sinh ngày 22/9/2002. Anh Phạm Hoàng Đức H đã trưởng thành nên bà Hoàng Thị L và ông Phạm H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết về việc nuôi dưỡng, cấp dưỡng nuôi anh H.

- Về tài sản chung: Bà Hoàng Thị L và ông Phạm H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Hoàng Thị L và ông Phạm H cam đoan là không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm với số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng): Bà Hoàng Thị L tự nguyện nộp; khấu trừ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm bà Hoàng Thị L tự nguyện nộp vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm bà Hoàng Thị L đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa

án số 0003509 ngày 22/9/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang, bà Hoàng Thị L được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm còn thừa là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- THADS tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 3, AG;
- UBND xã T, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Hương